|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD & ĐT ………………. | **Chữ kí GT1:** ........................... |
| **TRƯỜNG THPT**………………. | **Chữ kí GT2:** ........................... |

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 2**

**NGỮ VĂN 11 – CÁNH DIỀU**

**NĂM HỌC: 2023 - 2024**

**Thời gian làm bài: 90 phút *(****Không kể thời gian phát đề)*

|  |  |
| --- | --- |
| **Họ và tên:** …………………………………… **Lớp**:………………..  **Số báo danh:** …………………………….……**Phòng KT**:………….. | **Mã phách** |

✂

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Điểm bằng số** | **Điểm bằng chữ** | **Chữ ký của GK1** | **Chữ ký của GK2** | **Mã phách** |

1. **PHẦN ĐỌC HIỂU (3.0 điểm)**

***Cho ngữ liệu sau đọc và trả lời câu hỏi:***

*“Nắm nhau tôi chôn góc phù sa sông Mã*

*Trăm thác nghìn ghềnh cuộn xoáy vào tơ*

*Làng cong xuống dáng tre già trước tuổi*

*Tiếng gọi đò khuya sạt cả đôi bờ.*

*Con hến, con trai một đời nằm lệch*

*Lấm láp đất bùn đứng thẳng cũng nghiêng*

*Mẹ gạt mồ hôi để ngoài câu hát*

*Giấc mơ tôi ngọt hơi thở láng giềng.*

*Hạt thóc củ khoai đặt đâu cũng thấp*

*Cả những khi rổ rá đội lên đầu*

*Chiếc liềm nhỏ không còn nơi cắt chấu*

*Gặt hái xong rồi rơm, rạ bó nhau.”*

*(Nguyễn Minh Khiêm, Một góc phù sa, NXB Hội Nhà văn 2007, tr 18&19)*

**Câu 1 (0.5 điểm):** Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ.

**Câu 2 (0.5 điểm):** Chỉ ra các từ ngữ/hình ảnh nói về quê hương bình dị, gần gũi trong kí ức của nhà thơ.

**Câu 3 (1.0 điểm**): Hai câu thơ Mẹ gạt mồ hôi để ngoài câu hát/Giấc mơ tôi ngọt hơi thở láng giềng gợi cho anh/chị suy nghĩ gì?

**Câu 4 (1.0 điểm):** Bài học cuộc sống có ý nghĩa nhất với anh/chị khi đọc đoạn thơ trên là gì? Vì sao?

**PHẦN VIẾT (7.0 điểm)**

**Câu 1 (7.0 điểm):** Phân tích đoạn trích Hồn Trương Ba da hàng thịt.

**BÀI LÀM**

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

|  |
| --- |
|  |

✄

**BÀI LÀM:**

………………………………………………………………………………………....

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

**TRƯỜNG THPT** ........

**HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA HỌC KÌ 2 (2023 – 2024)**

**MÔN: NGỮ VĂN 11 – CÁNH DIỀU**

**A. PHẦN ĐỌC HIỂU: (3.0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **Câu 1** | * Phương thức biểu đạt chính: Biểu cảm | 0.5 điểm |
| **Câu 2** | - Các từ ngữ/hình ảnh: phù sa sông Mã, con hến, con trai, hạt thóc, củ khoai, rơm, rạ… | 0.5 điểm |
| **Câu 3** | - Hình ảnh người mẹ tần tảo, lạc quan yêu đời– Kí ức về tuổi thơ gắn bó với quê hương, xóm giềng và người mẹ yêu quý. Kí ức đẹp đẽ đó sẽ theo mãi cuộc sống con người. | 1.0 điểm |
| **Câu 4** | Thí sinh có thể đưa ra những bài học khác nhau nhưng cần lí giải vấn đề phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật (Một số bài học: Trân trọng những người thân yêu xung quanh mình; Gần gũi, gắn bó với quê hương, coi đó là nguồn cội quan trọng đối với bản thân mình…) | 1.0 điểm |

**B.PHẦN VIẾT**: **(7.0 điểm)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Đáp án** | **Điểm** |
| **Câu 1:**   1. ***Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận***   Cấu trúc bài cần nêu được đặt vấn đề, giải quyết vấn đề và kết luận | 0.5 điểm |
| 1. ***Xác định đúng vấn đề cần thể hiện***   Phân tích đoạn trích Hồn Trương Ba da hàng thịt  Hướng dẫn chấm:   * HS xác định đúng vấn đề cần nghị luận : 0.5 điểm * HS xác định chưa đúng vấn đề cần nghị luận: 0 điểm | 0.5 điểm |
| 1. ***Triển khai vấn đề thành các luận điểm trong bài văn nghị luận***   HS có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một số gợi ý cần hướng tới:   1. ***I. Mở bài***  * Giới thiệu về Lưu Quang Vũ, tác phẩm Hồn Trương Ba da hàng thịt: ***II. Thân bài***   ***1. Cuộc đối thoại giữa hồn và xác***  *a. Hồn Trương Ba:*  - Cho rằng mình vẫn có một đời sống nguyên vẹn, trong sạch, thẳng thắn.  - Xem xác anh hàng thịt chỉ là cái vỏ bên ngoài: âm u, đui mù, không có tư tưởng, không có cảm xúc, nếu có thì chỉ là những thứ thấp kém.  => Hồn Trương Ba phủ nhận vai trò của xác anh hàng thịt.  - Thái độ: từ chối quả quyết, mạnh mẽ sang ấp úng, bịt tai lại, tuyệt vọng.  *b. Xác anh hàng thịt:*  - Cho rằng hồn Trương Ba không thể tách khỏi xác anh hàng thịt, mọi việc làm, hành động của hồn Trương Ba đều chịu sự chi phối của xác anh hàng thịt.  - Thái độ: từ giễu cợt sang quả quyết, mạnh mẽ, lấn át và cuối cùng thắng thế.  => Cuộc đấu tranh giữa phần con và phần người, giữa đạo đức và tội lỗi, giữa khát vọng và dục vọng.  ***2. Cuộc đối thoại giữa hồn Trương Ba và mọi người trong gia đình***  *a. Hồn Trương Ba:* cho rằng mình vẫn có một đời sống riêng, nguyên vẹn, trong sạch và thẳng thắn  *b. Những người thân trong gia đình:*  - Vợ Trương Ba: đau đớn trước sự thay đổi của Trương Ba: “ông đâu còn là ông”, một mực muốn rời khỏi gia đình “đi cày thuê làm mướn ở đâu cũng được… đi biệt”.  - Cháu gái: không chịu nhận ông, cho rằng ông nội của mình đã chết mà thay vào đó là một Trương Ba vô cùng vụng về, thô lỗ “Từ nay ông không được động vào cây cối trong vườn của ông tôi nữa!... chân ông to bè như cái xẻng, giẫm nát lên cả cây sâm quý mới ươm”.  - Con dâu: cảm thông, chia sẻ và yêu thương với Trương Ba hơn trước nhưng vẫn không nhận ra Trương Ba của trước đây nữa.  => Mỗi người trong gia đình ở một vị trí, một thái độ khác nhau nhưng đều có điểm chung là thấy Trương Ba đã thay đổi, không còn nguyên vẹn, trong sạch, thẳng thắn.  - Kết quả: Trương Ba vỡ lẽ, nhận ra sự thay đổi của bản thân và sự lấn át của phần xác đối với phần hồn trong ông.  ***3. Cuộc đối thoại giữa hồn Trương Ba và Đế Thích; quyết định của Trương Ba***  *a. Trương Ba đã tự nhận ra*: Con người sống cần có sự hài hòa giữa thể xác và tâm hồn, cần được sống là chính mình và cần phải sống có ý nghĩa.  *b. Quan điểm khác biệt giữa Trương Ba và Đế Thích:*  - Đế Thích: “Ông chỉ nghĩ đơn giản là cho tôi sống nhưng sống như thế nào thì ông chẳng cần biết”.  - Trương Ba:  Không được bên trong một đằng, bên ngoài một nẻo được: “Tôi muốn được là tôi toàn vẹn”.  “Không thể sống với bất cứ giá nào được. Có những cái giá quá đắt, không thể trả được tâm hồn tôi lại trở lại thanh thản, trong sáng như xưa”.  - Hành động mang tính bước ngoặt của Trương Ba: Trả lại xác cho anh hàng thịt còn Trương Ba sẽ chết.  - Phép thử của Đế Thích: Trương Ba sẽ nhập vào xác cu Tị.  - Kết quả: Trương Ba đã yêu cầu Đế Thích để cho cu Tị sống còn mình thì chết.  ***4. Nghệ thuật***  Xây dựng tình huống xung đột kịch độc đáo, ngôn ngữ đối thoại đậm chất triết lí, độc thoại nội tâm giúp bộc lộ tính cách nhân vật…  ***III.Kết bài***  Khẳng định giá trị của Hồn Trương Ba da hàng thịt, cảm nhận chung về tác phẩm:  - Hướng dẫn chấm:  - Phân tích đầy đủ, sâu sắc, dẫn chứng phù hợp, thuyết phục: 5 điểm.  - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 4 điểm – 4.75 điểm.  - Phân tích chung chung, sơ sài: 1.0 – 1.5 điểm. | 5.0 điểm |
| **d. Chính tả, ngữ pháp**  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.  Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp. | 0.5 điểm |
| ***e. Sáng tạo***  - Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0.5 điểm |

**TRƯỜNG THPT** .........

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 2 (2023 – 2024)**

**MÔN: NGỮ VĂN 11 – CÁNH DIỀU**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CHỦ ĐỀ** | **MỨC ĐỘ** | | | | | | | | **Tổng số câu** | | **Điểm số** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **VD cao** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **Đọc hiểu văn bản** | **0** | **2** |  |  |  |  | **0** | **1** | **0** | **3** | **2** |
| **Thực hành tiếng Việt** |  |  | **0** | **1** |  |  |  |  | **0** | **1** | **1** |
| **Viết** |  |  |  |  | **0** | **1** |  |  | **0** | **1** | **7** |
| **Tổng số câu TN/TL** | **0** | **2** | **0** | **1** | **0** | **1** | **0** | **1** | **0** | **5** | **10** |
| **Điểm số** | **0** | **2** | **0** | **1** | **0** | **7** | **0** | **1** | **0** | **10** | **10** |
| **Tổng số điểm** | **1.0 điểm**  **10%** | | **1.0 điểm**  **10%** | | **7.0 điểm**  **70%** | | **1.0 điểm**  **10%** | | **10 điểm**  **100 %** | | **10 điểm** |

**TRƯỜNG THPT** .........

**BẢN ĐẶC TẢ KĨ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 2 (2023 – 2024)**

**MÔN: NGỮ VĂN 11 – CÁNH DIỀU**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mức độ** | **Yêu cầu cần đạt** | **Số ý TL/**  **Số câu hỏi TN** | | **Câu hỏi** | |
| **TL**  **(số ý)** | **TN**  **(số câu)** | **TL**  **(số ý)** | **TN**  **(số câu)** |
| **ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN** | | | **4** | 0 |  |  |
|  | **Nhận biết** | - Nhận biết được thể thơ, từ ngữ, vần nhịp, các biện pháp tu từ trong bài thơ.  - Nhận biết được phong cách ngôn ngữ phương thức biểu đạt.  - Nhận biết được bố cục, những hình ảnh tiêu biểu, các yếu tố tự sự, miêu tả được sử dụng trong bài thơ. | 2 | 0 |  | C1,2 |
| **Thông hiểu** | * Hiểu và lí giải được tình cảm xúc của nhân vật trữ tình được thể hiện qua ngôn ngữ văn bản. * Hiểu được nội dung chính của văn bản * Rút ra được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc. * Hiểu được giá trị biểu đạt của từ ngữ, hình ảnh, vần nhịp, biện pháp tu từ. | 1 | 0 |  | C3 |
| **Vận dụng cao** | * Hiểu được nội dung của đoạn trích từ đó rút ra bài học cuộc sống từ đoạn trích. | 1 | 0 |  | C4 |
| **VIẾT** | | | 1 | 0 |  |  |
|  | **Vận dụng** | Viết văn bản nghị luận phân tích đánh giá một tác phẩm truyện/thơ:  \*Nhận biết  - Xác định được cấu trúc bài văn nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm thơ/truyện.  - Xác định được kiểu bài phân tích, đánh giá một tác phẩm thơ/truyện; vấn đề nghị luận (chủ đề, những đặc sắc về hình thức nghệ thuật và tác dụng của chúng)  - Giới thiệu tác giả, tác phẩm.  \*Thông hiểu  - Những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của tác phẩm truyện/thơ  - Lý giải được một số đặc điểm của thể loại qua tác phẩm  - Phân tích cụ thể rõ ràng về tác phẩm thơ/truyện (chủ đề, những nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật và tác dụng của chúng) với những cứ liệu sinh động.  \* Vận dụng  - Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu các phép liên kết các phương thức biểu đạt các thao tác lập luận để phân tích, cảm nhận về nội dung, nghệ thuật của tác phẩm thơ/ truyện   * Nhận xét về nội dung, nghệ thuật của tác phẩm thơ/truyện; vị trí, đóng góp của tác giả. | 1 | 0 |  | C1 phần tự luận |

**.**